

Bản án số: 27/2020/HSST
Ngày: 06/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hữu Hiền

2. Bà Lê Thị Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Quý Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TL-HSST ngày 09 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Hồ Tiến M, sinh năm 1985

Nơi cư trú: thôn đội Ch, xã Đông P, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp : Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Tiến Th, sinh năm 1957 và bà Lê Thị N, sinh năm 1958; có vợ: Lê Thị L, sinh năm 1985, có hai con - Con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/8/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Bà Lê Thị Ch, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Tân Đ, xã Đông H, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

3. Người làm chứng:

- Nguyễn Đình H, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Trú tại: khu phố Nh, thị trấn R, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa.

- Nguyễn Đăng D, sinh năm 1981

Trú tại : thôn Ph, xã Đông H, huyện Đ, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết giữa Hồ Tiến M và Trần Viết T ở thôn Tân Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hoá, nên ngày 13/5/2020, anh T có điện thoại cho M nói chuyện về việc có em trai là Trần Viết A đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá và hỏi M xem có giúp được cho Trần Viết A tại ngoại hay không, đồng thời anh T chuyển máy điện thoại cho bà Lê Thị Ch (là mẹ đẻ của anh T) để nói chuyện với M, M đồng ý giúp bà Ch để lo chạy án cho Trần Viết A được tại ngoại và cho đến khi xét xử sẽ lo tiếp cho A xử mức án từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Số tiền mà M yêu cầu bà Ch đưa cho M để lo “chạy án” là 55.000.000 đồng. Đến ngày 15/5/2020, anh T gọi điện cho M để hỏi lại một lần nữa việc đã nhờ thì M khẳng định là sẽ giúp được nên ngày 16/5/2020, anh T cùng bà Ch đã đến nhà M ở xã Đ, huyện Đ để giao tiền. tại nhà Hồ Tiến M, lúc này có anh Nguyễn Đình H ở khu phố Nh, thị trấn R, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa là bạn của M cũng có mặt. M đã nhờ anh H viết hộ giấy nhận tiền với nội dung nhận tiền để lo chạy tại ngoại và xét xử cho Trần Viết A với số tiền chi phí là 55.000.000 đồng nên bà Ch giao trước cho M số tiền 20.000.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền trên M không gấp gáp và nhờ bất kỳ ai cho Trần Viết A được tại ngoại mà sử dụng số tiền trên để tiêu sài cá nhân.

Đến ngày 19/5/2020, không thấy Trần Viết A được tại ngoại thì bà Ch và anh T gọi điện hỏi thì M hứa hẹn vài ngày sau Trần Viết A sẽ được về. Do thấy thời gian lâu nhưng vẫn không thấy Trần Viết A được tại ngoại, biết mình bị lừa nên bà Ch đã nhiều lần yêu cầu M trả tiền nhưng không gấp và không liên lạc được với M. Do vậy bà Ch đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn trình báo về hành vi vi phạm của Hồ Tiến M.

Ngày 29/6/2020, Cơ quan Công an huyện Đông Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 109/QĐ-CSĐT giám định chữ ký của Hồ Viết Minh.

Tại bản kết luận giám định số 1963/CP09 ngày 21/7/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá giám định kết luận : Chữ ký dạng viết “M”, chữ viết “Hồ Tiến M” dưới mục “Người nhận tiền” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký dạng viết dạng chữ viết “M”, chữ viết “Hồ Tiến M” trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1,M2,M3) là của cùng một người ký và viết ra.

Ngày 29/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 110/QĐ - CSĐT giám định chữ viết của anh Nguyễn Đình H.

Tại bản kết luận giám định số 1964/CP09 ngày 21/7/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận : Chữ viết phần nội dung “Đông Sơn ngày 16/5/2020... Hai bên cam kết sẽ làm đúng theo thoả thuận”, chữ viết “Người nhận

tiền, “Người giao tiền” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ viết (Ký hiệu M) là của cùng một người viết ra.

Về bồi thường dân sự : Quá trình điều tra, gia đình Hồ Tiến M đã bồi thường cho gia đình bà Lê Thị Ch số tiền 20.000.000 đồng. Bà Ch đã nhận đầy đủ tiền và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Ngoài hành vi nêu trên, quá trình điều tra xác định ngày 25/5/2020, M gọi điện thoại cho bà Lê Thị Ch và nhờ bà Ch vay giúp hộ M số tiền 10.000.000 đồng để giải quyết việc cá nhân. Bà Ch đồng ý và mang chiếc xe mô tô của chị H là bạn gái của T mang đi cầm cố lấy 10.000.000 đồng rồi đưa cho M vay. Quá trình điều tra xác định đây là số tiền vay mượn cá nhân giữa M và bà Ch không liên quan đến số tiền đã thoả thuận lo tại ngoại cho Trần Viết A. Tại Cơ quan điều tra bà Ch cũng khai báo đây là số tiền M nhờ cầm cố xe để vay hộ tiền nên không đủ cơ sở để xử lý. Gia đình Hồ Tiến M đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng bà Ch đã nhận đầy đủ và không có yêu cầu gì.

Ngày 31/8/2020 anh Hoàng Văn D, Đội trưởng Đội quản lý thiết bị đường bộ - Công ty cổ phần đường sắt Thanh Hoá đã gửi đơn tố cáo và đề nghị đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn khởi tố vụ án hình sự đối với M về việc M đã làm hợp đồng thuê xe ô tô BKS 36C-000.76 của Công ty rồi mang đi cầm cố để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Xét thấy nội dung tố cáo hành vi phạm tội này thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hoá nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã hướng dẫn anh D đến liên hệ với CSĐT Công an TP Thanh Hoá để được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đình H là bạn của M đã nhờ viết hộ giấy nhận tiền, anh H không biết về hành vi phạm tội của M nên không đủ cơ sở để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 29/CTr-KSĐT ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Hồ Tiến M về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 - BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.
- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Hồ Tiến M từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về bồi thường dân sự : Gia đình Hồ Tiến M đã bồi thường cho gia đình bà Lê Thị Ch số tiền 20.000.000 đồng. Bà Ch đã nhận đầy đủ tiền và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hồ Tiến M đã khai nhận: Thông qua mối quan hệ quen biết với anh Trần Viết T ở thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hoá nên Hồ Tiến M biết bà Ch có con trai Là Trần Viết A đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá. Qua trao đổi M đã dùng lời nói gian dối với bà Ch (là mẹ của anh T) là có thể lo cho Trần Viết A được tại ngoại và xét xử án treo. M đã yêu cầu bà Ch đưa cho M số tiền 20.000.000 đồng, sau khi nhận được tiền M đã chiếm đoạt lấy tiền để tiêu xài cá nhân.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án ; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Do đó cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của Hồ Tiến M đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng không chịu lao động, rèn luyện bản thân nên Hồ Tiến M đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có dẫn dắt, giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo :

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện tác động đến gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo

thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện trả lại cho gia đình bà Lê Thị Ch tổng số tiền 20.000.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt. Bà Ch đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 174 ; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 ; Điều 38 BLHS.
 - Tuyên bố: Bị cáo Hồ Tiến M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
 - Xử phạt: Hồ Tiến M 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 07/8/2020.
 - Về bồi thường dân sự : Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà Lê Thị Ch số tiền 20.000.000 đồng. Bà Ch đã nhận đầy đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 ; Khoản I mục 1 Danh mục án phí, lệ phí (ban hành kèm theo nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016) của Ủy ban thường vụ Quốc hội - Hồ Tiến M phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.
 - Về quyền kháng cáo : Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Đông Sơn ;
- THA huyện Đông Sơn ;
- Công an huyện Đông sơn ;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHÊN TOÀ

Trịnh Thị Hà